

ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CƠ SƠN LA
*

Số 07 - KH/ĐU-CDSL

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sơn La, ngày 28 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

triển khai, thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị
về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của
Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII
về công tác dân số trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 11/6/2025 của Đảng ủy Ủy ban
nhân dân tỉnh về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017
của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác
dân số trong tình hình mới. Ban Thường vụ Đảng ủy trường Cao đẳng Sơn La ban
hành kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 149-KL/TW ngày
10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của
Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân
số trong tình hình mới, Kế hoạch số 341-KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường
vụ Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu

- Tổ chức nghiên cứu học tập quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc, kịp
thời Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực
hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung
ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới, Kế hoạch số 341-
KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhằm tạo sự thống nhất trong
nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, và các tổ chức đoàn thể;
đảng viên viên chức và HSSV về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày
25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII
về công tác dân số trong tình hình mới.

- Việc triển khai, thực hiện Kết luận số 149-KL/TW phải được tiến hành
thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả, đồng bộ với các chủ trương, đường lối của
Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực dân số và phát triển gắn với
thực tiễn của cơ quan, đơn vị; xác định đây là nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền
các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai, thực hiện, định
kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh chỉ đạo

- Xây dựng kế hoạch về Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 11/6/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Phân công nhiệm vụ cho các chi bộ.

- Triển khai giám sát việc thực hiện kế hoạch hành quy.

- Báo cáo BCHĐB hàng quý, báo cáo BTVĐU UBND tỉnh hàng năm.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt các văn bản:

+ Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới .

+ Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

+ Kế hoạch số 341-KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 11/6/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian: Hoàn thành trước 15/7/2025.

- Đối tượng thực hiện: Toàn thể đảng viên, người lao động, HSSV trong nhà trường

- Hình thức thực hiện:

+ Quán triệt trực tiếp trong Hội nghị Ban Chấp hành Đảng ủy đến Bí thư các chi bộ.

+ Bí thư các chi bộ quán triệt triển khai đến toàn thể đảng viên, người lao động, HSSV bằng hình thức thích hợp.

3. Tổ chức tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Cấp ủy các chi bộ, các tổ chức đoàn thể (gọi chung là đơn vị) lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động của đơn vị nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho đảng viên, viên chức, người lao động, HSSV và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới; tăng cường tuyên truyền, giáo dục kiến thức và kỹ năng sống cho HSSV bằng nhiều hình thức phù hợp cho thanh niên, vị thành niên về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, hôn nhân và gia đình, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, lợi ích của khám sức khoẻ tiền hôn nhân, lợi ích của việc tầm soát chẩn đoán sàng lọc trước sinh, sơ sinh và quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, cấm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Tân dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, sát với thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng, từng vùng để chuyển tải các chủ trương, đường lối của Đảng, chính

sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

4. Công tác giám sát, báo cáo

- Giám sát thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch này đối với các chi bộ thông qua báo cáo theo dõi các chỉ số triển khai.

- Trước ngày 10 của tháng cuối quý các chi bộ báo cáo kết quả thực hiện theo các chỉ tiêu giám sát gửi VPĐU tổng hợp.

- VPĐU báo cáo giám sát với BCHĐB trong kỳ họp BCHĐB tháng cuối quý.

- VPĐU tham mưu xây dựng báo cáo BTVDU UBND tỉnh kết quả triển khai trước ngày 10/12 hàng năm.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các chi bộ

Căn cứ Kế hoạch này, cấp ủy các chi bộ triển khai nội dung theo Phụ lục kèm theo.

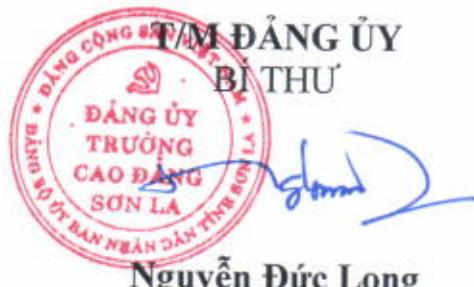
2. Văn phòng Đảng ủy

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện báo cáo của các chi bộ; báo cáo Ban CHĐB trường và Ban Thường vụ Đảng ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy*).

Trên đây là Kế hoạch về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới của Đảng ủy trường Cao đẳng Sơn La, đề nghị các chi bộ nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- ĐU UBNDT (*báo cáo*),
- BCH ĐB (*báo cáo*),
- Các chi bộ, TC Đoàn thể (*thực hiện*),
- Các Tổ chức đoàn thể (*thực hiện*),
- Lưu VT, VPĐU.



Nguyễn Đức Long



PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số 17 ngày 18 tháng 6 năm 2025 của ĐU trường CDSL)

TT	Nhiệm vụ giải pháp	Chi bộ chủ trì	Thời điểm hoàn thành	Kết quả minh chứng	Ghi chú
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản	BCHĐB, Các chi bộ	Tháng 6,7	Số nghị quyết	
2	Tổ chức tuyên truyền, vận động về công tác dân số - Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động của đơn vị - Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động của Đoàn, Hội. - Tổ chức các diễn đàn, ngoại khóa tuyên truyền, giáo dục HSSV về kỹ năng sống, về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, hôn nhân và gia đình, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, lợi ích của khám sức khoẻ tiền hôn nhân, lợi ích của việc tầm soát chẩn đoán sàng lọc trước sinh, sơ sinh và quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, cấm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. - Truyền thông hợp pháp trên các nền tảng mạng xã hội.	Các chi bộ Đoàn thanh niên, Hội sinh viên	Trước ngày 30/11 hàng năm Trước ngày 30/11 hàng năm	Kế hoạch, Báo cáo Kế hoạch, Báo cáo	
3	Công tác giám sát, báo cáo Giám sát việc thực hiện kế hoạch đã ban hành	VPĐU	Trước ngày 10 tháng cuối quý	Báo cáo	



BẢNG TỔNG HỢP THEO DÕI
(Kèm theo Kế hoạch số 01 ngày 28 tháng 6 năm 2025 của ĐU trường CDSL)

TT	Nhiệm vụ giải pháp	Kế hoạch đề ra	Kết quả thực hiện	Đánh giá so với KH	Ghi chú
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản	01 lần (trong tháng 6 hoặc tháng 7)			
2	Tổ chức tuyên truyền, vận động về công tác dân số				
	- Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động của đơn vị	50% các hoạt động tập trung của đơn vị theo kế hoạch đề ra (hợp đơn vị, sinh hoạt chuyên môn, chào cờ...)			
	- Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động của Đoàn, Hội	50% các hoạt động tập trung của Đoàn, Hội theo kế hoạch đề ra			
	- Tổ chức các diễn đàn, ngoại khóa	02 đợt/năm học			
	+ Truyền thông hợp pháp trên các nền tảng mạng xã hội.	02 bài viết/năm học			
3	Công tác giám sát, báo cáo				
	- Báo cáo theo dõi các chỉ tiêu thực hiện theo kế hoạch của các chi bộ	01 báo cáo/quý			
	- Báo cáo giám sát của VPĐU với BCHĐB về các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch.	01 báo cáo/quý			
	- Báo cáo kết quả triển khai của ĐU với BTVĐU UBND tỉnh.	01 báo cáo/năm			